

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Phạm Ngọc Thái**

Các thẩm phán:

ông Nguyễn Văn Tiến

ông Nguyễn Văn Tào

- Thư ký phiên tòa: bà **Dương Thị Tuyết Trinh** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà **Nguyễn Thị Vân** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa trực tuyến xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Y N Byă về tội “*Giết người*” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2022/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Y N Byă**; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 22/4/1988, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: tỉnh Đắk Lắk. quốc tịch: Việt nam; dân tộc: Ê đê; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 0/12; con ông Y, sinh năm 1943 và bà H (đã chết); bị cáo có Vợ là H Mlô, sinh năm 1979 (không đăng ký kết hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo* Y N Byă: bà Hoàng Thị T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: tỉnh Đắk Lắk; có mặt tại phiên tòa.

- *Người phiên dịch:* ông Y T Bkrông; trú tại: Đắc Lắc; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 06/9/2022, tại gia đình ông Y K Niê thuộc buôn M, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk có mời Y N Byă, Y L Mlô là người cùng buôn và một số người thân, bạn bè khác đến nhà mình uống rượu mừng sinh nhật cho cháu gái H Y Mlô (3 tuổi) theo phong tục của người Ê đê. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, Y N nhìn thấy Y L đang ngồi uống rượu với một số người khác tại rạp trước sân, nghĩ lại chuyện trước đó Y L nợ tiền công không trả mà còn đánh mình nên Y N bực tức, nảy sinh ý định giết Y L để trả thù. Y N đi vào phòng bếp của gia đình Y K lấy 01 con dao dạng lưỡi cắt dài khoảng 22cm, cán nhựa màu xanh rồi đi đến đứng phía sau Y L, Y N dùng tay trái giữ đầu, tay phải cầm dao cắt (cứa) ngang cổ của Y L, sau khi cắt vào cổ Y L, Y N bỏ chạy, ném con dao vào vườn nghệ nhà bà HL Niê (cách nhà ông Y K khoảng 120m) rồi đi về nhà. Lúc này, Y N nghĩ hành vi của mình sẽ gây tử vong cho Y L nên lấy 01 con dao của gia đình tự cắt vào cổ để tự sát nhưng được chị H Mlô (vợ của Y N) phát hiện can ngăn nên chỉ bị xước da ở vùng cổ trái. Sau đó Y N đến Công an xã E đầu thú, còn Y L được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên để cấp cứu (BL 93-124).

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 807/TgT-TTPY ngày 09/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận về thương tích của Y L Mlô: Vết thương (đã khâu) nằm ngang mặt trước 1/3 trên cổ, kích thước (12 x 0,1)cm. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04%.

+ Vật tác động: Vật sắc.

+ Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương (đã khâu) nằm ngang mặt trước 1/3 trên cổ là do tác động trực tiếp của vật sắc hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải (BL 22-23).

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 1010/TgT-TTPY ngày 09/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận về thương tích của Y L Mlô: Vết thương để lại sẹo lồi nằm ngang mặt trước 1/3 cổ trên, kích thước (11 x 0,2)cm.

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04% (BL 24-25).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2022/HS-ST ngày 26/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên xử

1. Tuyên bố bị cáo Y N Byă, phạm tội “*Giết người*”.
2. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Y N Byă 12(Mười hai) năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam ngày 6/9/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10/2/2023 bị hại Y Lũn Mlô có đơn kháng cáo, với nội dung: yêu cầu tăng mức bồi thường và không đồng ý cho bị cáo được giảm án. Tại Quyết định số 22/2023/QĐ-PT ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao Tại Đà Nẵng đã quyết định: không chấp nhận việc kháng cáo quá hạn của bị hại.

Trong thời hạn luật định, ngày 27/12/2022 bị cáo Y N Byă có đơn kháng cáo, với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt vì mức án 12 năm tù mà bản án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt là quá nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo Y N Byă vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xuất trình 01 văn bản là “Biên bản tiền thuốc điều trị” ngày 01/01/2023, có nội dung thể hiện về việc sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo đã bồi thường 13.000.000 đồng cho bị hại Y L Mlô và đề nghị xem xét giảm hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y N Byă, sửa án sơ thẩm theo hướng giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Sau khi nghe bị cáo trình bày nội dung kháng cáo; quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án; căn cứ bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo Y N Byă khai nhận tội, đối chiếu thấy phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: do mâu thuẫn từ trước và có ý định giết Y L Mlô để trả thù; ngày 06/9/2022, trong lúc nhiều người cùng ngồi nhậu tại nhà của ông Y K Niê, thuộc buôn M, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Y N Byă đi đến phía sau dùng tay trái giữ đầu, tay phải cầm dao cắt ngang cổ của Y L Mlô. Sau khi thực hiện hành vi Y N Byă bỏ đi khỏi hiện trường, còn Y L Mlô được mọi người đưa đi cấp cứu kịp thời nên hậu quả chết người không xảy ra, Y L Mlô bị thương tích 4%.

Với hành vi phạm tội nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2022/HS-ST ngày 26/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã tuyên bố bị cáo Y N Byă phạm tội “Giết người”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Y N Byă thì thấy: bị cáo Y N Byă đã có hành vi dùng dao cắt ngang mặt trước 1/3 trên cổ Y L Mlô, với động cơ giết người do mâu thuẫn thù tức từ trước; bị hại chỉ bị thương tích và không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo nên bị truy tố và xét xử theo quy định

tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú, khai nhận đúng hành vi phạm tội; bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ nghèo nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định các điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt do vậy, Bản án sơ thẩm áp dụng Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Y N Byă 12 năm tù là không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm có thêm tài liệu chứng cứ thể hiện sau khi xét xử sơ thẩm ngày 01/01/2023 gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại là Y Lũn Mlô số tiền 13.000.000 đồng nên được coi đây là tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng nguy hiểm cho xã hội, xâm hại tính mạng, sức khỏe của người khác, thể hiện việc coi thường pháp luật, không chỉ gây thiệt hại về sức khỏe cho bị hại mà còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Y N Byă bị xử phạt 12 năm tù là mức thấp nhất của khung hình phạt về tội này nên đã tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, đề nghị của đại diện viện kiểm sát về việc sửa án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Án phí phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận lẽ ra bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thuộc diện là hộ nghèo, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn toàn bộ án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

[4] Những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y N Byă.

- Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2022/HS-ST ngày 26/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Y N Byă 12 (Mười hai) năm tù về tội “*Giết người*”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 06/9/2022.

2. Án phí phúc thẩm: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Y N Byă.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao - Vụ GDKT I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV-CA tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Lưu: HSVA; LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Ngọc Thái